TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2025/HSPT
Ngày: 27 – 6 – 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ích Yên;
Các Thẩm phán: Ông Đặng Minh Tuân và ông Dương Văn Bản
- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Mai Loan, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Huyền, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2025/TLPT-HS ngày 20 tháng 5 năm 2025, do có kháng cáo của bị cáo Trần Văn N đối với bản án hình sự sơ thẩm số 24/2025/HSST ngày 16/4/2025 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **TRẦN VĂN N**, tên gọi khác: Không; Sinh năm 1990, tại Thái Nguyên; giới tính: Nam; Nơi cư trú: Xóm V, xã V, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Trần Văn M (đã chết) và bà Vũ Thị Nguyệt N1; Có vợ là Trần Huyền T; có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Tại Bản án số 70/2015 ngày 28/8/2015 bị TAND huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 03 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội "Đánh bạc".

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/12/2024 đến ngày đến ngày 26/12/2024 được thay đổi biện pháp ngăn chặn, hiện tại ngoại tại địa phương (Có mặt tại phiên tòa).

Ngoài ra trong vụ án còn có các bị cáo Dương Văn T1, Nguyễn Văn T2, Triệu Đức L, Đặng Văn L1, Trần Văn H, Nguyễn Văn H1, Nguyễn Văn H2, Trần Văn D, Nguyễn Văn C, Nguyễn Xuân T3, Nguyễn Thanh T4 không kháng cáo, không bị kháng nghị, vắng mặt do Toà án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 50 phút ngày 19/12/2024, tổ công tác Công an huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên phối hợp với Công an xã C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên làm nhiệm vụ

tuần tra kiểm soát thì phát hiện tại khu vực sát bờ rào nhà ông Trần Văn C1, sinh năm 1967, thuộc xóm H, xã C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên có Dương Văn T1, Nguyễn Văn H1, Nguyễn Văn C, Trần Văn D, Nguyễn Thanh T4, Trần Văn N, Trần Văn H, Triệu Đức L, Nguyễn Xuân T3, Nguyễn Văn H2, Nguyễn Văn T2, Đặng Văn L1 đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh xóc đĩa được thua bằng tiền. Lợi dụng khi Công an vây bắt T4, H, L, T3, H2, T2, L1 đã bỏ chạy, còn lại T1, H1, C, D, N bị bắt giữ.

Vật chứng thu giữ: Thu giữ tại túi áo phía trong bên trái của T1 đang mặc số tiền 500.000 đồng tiền ngân hàng N3, thu giữ tại túi quần phía trước bên phải của C số tiền 700.000 đồng tiền Ngân hàng N3; thu tại vị trí các đối tượng đánh bạc gồm: 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 03 quân vị một mặt màu đen một mặt màu trắng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A15 màu tím lắp số thuê bao 0384.436.222, số tiền 6.390.000 đồng tiền ngân hàng N3, tổ công tác lập biên bản sự việc và thu giữ niêm phong vật chứng theo quy định.

Từ ngày 19/12/2024 đến ngày 16/01/2025. Nguyễn Thanh T4, Nguyễn Văn H2, Nguyễn Văn T2, Nguyễn Xuân T3, Trần Văn H, Triệu Đức L và Đặng Văn L1 đến Công an huyện Đ đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Tại cơ quan điều tra, các đối tượng khai nhận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 19/12/2024, Trần Văn H đến đám cưới nhà ông Trần Văn C1 tại xóm H, xã C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên ăn cỗ cưới, đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày H nảy sinh ý định rủ mọi người đánh bạc bằng hình thức đánh xóc đĩa được thua bằng tiền. H vào bếp nhà ông C1 dùng dao làm một thanh đóm, dùng lửa đốt dây chun, bôi vào một mặt thanh đóm thành màu đen. Sau đó H chặt 04 quân vị hình chữ nhật, cầm 01 bát sứ con ở trong bếp đi ra rạp gặp Nguyễn Xuân T3. H cho T3 xem 04 quân vị và nói "Làm tý không" ý nói đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền, T3 đồng ý. H bảo T3 cầm 01 đĩa sứ rồi đi ra ngoài cổng rạp. Lúc này có Nguyễn Văn T2 và Nguyễn Thanh T4 nên T3 rủ T2 và T4 đánh bạc. H, T3, T4, T2 đi bộ lên phía đường đối sau tường nhà ông C1 đánh bạc. Bị cáo thống nhất số tiền đánh cược thấp nhất là 20.000 đồng, số tiền đặt cược cao nhất theo tuỳ từng người đặt. H là người xóc cái, khi đang xóc cái thì H hết tiền và chuyển cho T2 xóc cái. Quá trình đánh bạc có lần lượt Nguyễn Văn C, Dương Văn T1, Trần Văn D, Nguyễn Văn H1, Nguyễn Văn H2, Triệu Đức L, Đặng Văn L1, Trần Văn N đến tham gia đánh bạc. Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 21 giờ 50 phút cùng ngày thì bị tổ công tác Công an huyện Đ phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như nêu trên.

Về hình thức đánh bạc như sau: Các đối tượng sử dụng 01 bát sứ, 01 đĩa sứ và 04 quân vị một mặt được bôi đen, một mặt được bôi đen, một mặt để trắng, người xóc cái sẽ cho 04 quân vị vào đĩa, úp bát lên rồi dùng hai tay xóc lên, xóc xuống nhiều lần sau đó đặt xuống để mọi người đặt tiền chơi với quy ước: bên tay trái của người cầm lái là cửa lẻ, bên tay phải của người cầm lái là cửa chẵn. Sau khi người cầm cái mở bát, nếu 04 quân vị có 03 quân mặt đen, 01 quân mặt trắng hoặc ngược lại là cửa lẻ sẽ thắng, nếu 04 quân vị có 02 mặt trắng, 02 mặt đen hoặc 04 mặt trắng hoặc 04 mặt đen thì cửa chẵn sẽ thắng được gấp đôi số tiền đã đặt, người nào đặt cược thua thì sẽ mất số tiền đã đặt cược.

Về số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc: Nguyễn Thanh T4 khai nhận dùng số tiền khoảng 500.000 đồng; Trần Văn N khai nhận dùng số tiền khoảng

1.000.000 đồng; Trần Văn D khai nhận dùng số tiền khoảng 70.000 đồng; Nguyễn Văn H1 khai nhận dùng số tiền khoảng 500.000 đồng; Nguyễn Văn T2 khai nhận dùng số tiền khoảng 500.000 đồng; Nguyễn Xuân T3 khai nhận dùng số tiền khoảng 600.000 đồng; Nguyễn Văn H2 khai nhận dùng số tiền khoảng 500.000 đồng; Triệu Đức L khai nhận dùng số tiền khoảng 300.000 đồng; Đặng Văn L1 khai nhận dùng số tiền khoảng 100.000 đồng; Nguyễn Văn C khai nhận dùng số tiền khoảng 1.500.000 đồng, tại thời điểm tổ công tác của Công an bắt giữ thu trong túi quần phía trước bên phải C đang mặc số tiền 700.000 đồng, nếu còn chơi thì C sẽ dùng số tiền này để đánh bạc; Dương Văn T1 khai nhận dùng số tiền 700.000 đồng, tại thời điểm tổ công tác của Công an bắt giữ thu trong túi áo phía trước bên trái T1 đang mặc số tiền 500.000 đồng, nếu con chơi thì T1 sẽ sử dụng số tiền này để đánh bạc.

Vật chứng của vụ án gồm: Số tiền 7.590.000 đồng; 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 03 quân vị một mặt màu đen một mặt màu trắng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A15 màu tím lắp sim số thuê bao 0384.436.222. Hiện số vật chứng đang được bảo quản chờ xử lý theo quy định.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 24/2025/HSST ngày 16/4/2025 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên đã tuyên bố bị cáo Trần Văn N phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn N 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành bản án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 19/12/2024 đến ngày 25/12/2024.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với các bị cáo khác; xử lý vật chứng; án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 29/4/2025 bị cáo Trần Văn N kháng cáo xin cải tạo tại địa phương.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo N cung cấp thêm tài liệu mới là đơn đề nghị xác nhận gia đình bị cáo Trần Văn N hiến một phần đất 300m^2 cho Nhà nước để làm đường giao thông; Chứng nhận gia đình bị cáo có ông nội, bà nội của bị cáo được tặng thưởng huân chương, huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước; biên lai thu tiền thể hiện bị cáo đã nộp 200.000 đồng án phí sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo, bị cáo kháng cáo xin giảm hình phạt và khai nhận về diễn biến hành vi phạm tội đúng như bản án sơ thẩm đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo là người không có tiền án, tiền sự, tích cực thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Năm 2015 đã bị TAND huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt về tội Đánh bạc, nay đã được xoá án tích. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo N cung cấp thêm tài liệu mới là đơn đề nghị xác nhận gia đình bị cáo Trần Văn N hiến một phần đất 300m^2 cho Nhà nước để làm đường giao thông; Chứng nhận gia đình bị cáo có ông nội, bà nội của bị cáo được tặng thưởng huân chương, huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước; biên lai thu tiền án phí sơ thẩm, do đó có căn cứ cho bị cáo hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy có căn cứ giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm

c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự cần sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo Trần Minh N2.

Bị cáo không tranh luận với kết luận của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1]. Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Văn N làm trong hạn luật định và đúng theo thủ tục quy định nên được xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Căn cứ lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, đối chiếu với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Hồi 21 giờ 50 phút ngày 19/12/2024, tại khu vực sát bờ rào nhà ông Trần Văn C1, sinh năm 1967 thuộc xóm H, xã C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Dương Văn T1, Nguyễn Văn H1, Nguyễn Văn C, Trần Văn D, Nguyễn Thanh T4, Trần Văn N, Trần Văn H, Triệu Đức L, Nguyễn Xuân T3, Nguyễn Văn H2, Nguyễn Văn T2, Đặng Văn L1 đang đánh bạc bằng hình thức đánh xóc đĩa được thua bằng tiền thì bị Công an huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang thu giữ số tiền 7.590.000 đồng là số tiền mà các bị cáo đã sử dụng vào việc đánh bạc. Ngoài ra còn thu giữ một số vật chứng có liên quan.

Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Văn N đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm, việc Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo của bị cáo:

Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Trần Văn N cung cấp thêm các tài liệu mới là biên lai thu tiền án phí sơ thẩm; đơn đề nghị xác nhận gia đình bị cáo Trần Văn N hiến một phần đất 300m^2 cho Nhà nước để làm đường giao thông; Bị cáo có ông nội, bà nội được tặng thưởng huân chương, huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy đây là tình tiết mới để xem xét cho bị cáo Trần Văn N hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Như vậy, xét thái độ khai báo và nhân thân cũng như ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo là có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn N, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự cần sửa bản án sơ thẩm và giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo Trần Văn N.

[4]. Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

[5]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Bị cáo Trần Văn N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Ghi nhận bị cáo Trần Văn N đã nộp xong tiền án phí sơ thẩm.

[6]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, kháng cáo của bị cáo Trần Văn N được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[8]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về căn cứ, áp dụng pháp luật của cấp phúc thẩm:

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 và Điều 345 của Bộ luật tố tụng hình sự. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 24/2025/HSST ngày 16/4/2025 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Trần Văn N;

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự;

2. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn N phạm tội "Đánh bạc".

3. Về hình phạt:

Xử phạt: Trần Văn N **06** (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành bản án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 19/12/2024 đến ngày 26/12/2024.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Văn N phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp sung quỹ nhà nước.

Ghi nhận bị cáo Trần Văn N đã nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo Biên lai thu tiền số 003260 ngày 23/4/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

5. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ Khoản 2 điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

6. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm số 24/2025/HSST ngày 16/4/2025 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- TAND huyện Đồng Hỷ;
- VKSND huyện Đồng Hỷ;
- Chi cục THADS huyện Đồng Hỷ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

Nguyễn Ích Yên